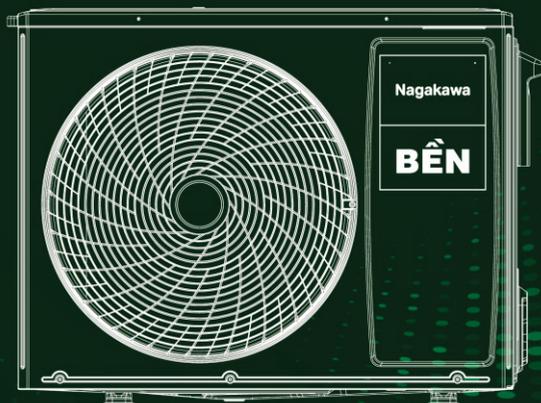
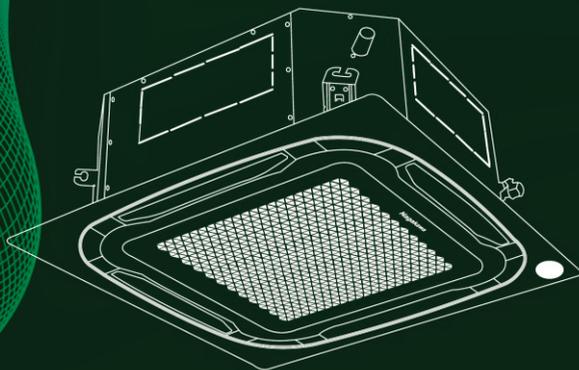


Nagakawa

**SÁCH HƯỚNG DẪN
LẮP ĐẶT, SỬ DỤNG BẢO QUẢN, BẢO HÀNH**

**MÁY ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ
CASSETTE ÂM TRẦN INVERTER**

MODEL:NIT-CR2U35



CẢM ƠN QUÝ KHÁCH ĐÃ SỬ DỤNG SẢN PHẨM CỦA CHÚNG TÔI

Hãy đọc kỹ sách hướng dẫn sử dụng trước khi dùng và cất giữ cẩn thận để sử dụng khi cần thiết

CẢM ƠN QUÝ KHÁCH ĐÃ LỰA CHỌN SỬ DỤNG SẢN PHẨM CỦA CHÚNG TÔI!

- *Hãy đọc kỹ và làm theo tất cả các mục hướng dẫn kích hoạt bảo hành, sử dụng và bảo quản trong cuốn sách này ngay cả khi bạn cảm thấy đã quen thuộc với sản phẩm.*
- *Bạn hãy ghi lại các thông tin tên sản phẩm, mã model, ngày mua hàng vào sách này. Giữ lại sách này cùng với hóa đơn mua hàng để sử dụng khi cần. Đặt sách hướng dẫn sử dụng ở nơi tiện dụng để tham khảo.*

Mục lục

1. CÁC LƯU Ý KHI SỬ DỤNG.....	2
2. CẤU TẠO VÀ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG.....	5
3. BẢO TRÌ VÀ BẢO DƯỠNG.....	10
4. HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT.....	11
5. MÃ LỖI VÀ CÁC NGUYÊN NHÂN	15

1. CÁC LƯU Ý KHI SỬ DỤNG

	Ký hiệu có thể gây nguy hiểm, có thể gây chết người, làm hỏng hoặc thiết bị ... vv với nguy cơ cao.
	Ký hiệu có thể gây hỏng hoặc cho thiết bị.

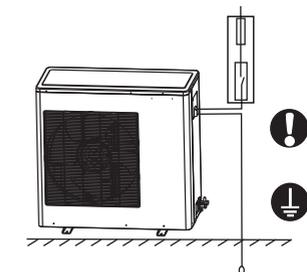
Các ký hiệu sử dụng trong quyển sách này:

	Nghiêm cấm
	Chỉ dẫn làm theo
	Ký hiệu nối đất
	Không rút phích cắm điện
	Không được phép đặt bất cứ vật gì lên thiết bị
	Nguy hiểm về điện
	Không chạm tay hoặc que vào thiết bị

 CẢNH BÁO

Phải tuyệt đối tuân thủ các nguyên tắc đấu điện nguồn để đảm bảo an toàn điện.

- Phải lắp thiết bị bảo vệ nguồn điện (ELB) riêng biệt cho mỗi máy, để bảo vệ máy khỏi các sự cố xung điện hay cháy nổ điện.
- Phải nối dây tiếp đất cho máy. Không được nối dây tiếp đất với ống gas, ống nước, các thanh treo hoặc dây nối đất của hệ thống điện thoại.



Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng của máy ĐHKK trước khi sử dụng

 CẢNH BÁO

Không được kết nối dây cấp nguồn cho cục ngoài và cục trong bằng hai nguồn khác nhau. Nghiêm cấm sử dụng ổ cắm có nhiều phích cắm để cấp nguồn cho thiết bị.



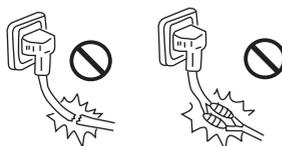
Đảm bảo chỗ cắm điện cấp nguồn phải sạch

- Bụi bẩn bám vào phích cắm hoặc ổ cắm có thể gây chập cháy hoặc làm hỏng ổ cắm điện.



Không được nối đầu dây cấp nguồn hoặc sử dụng dây cấp nguồn kém chất lượng

- Không đặt vật nặng lên ổ cắm nguồn điện hoặc trên dây nguồn của thiết bị. Để dây nguồn cách xa nguồn sinh nhiệt. Không nên dùng dây nguồn đã bị đứt tránh gây chập cháy, ảnh hưởng tới thiết bị.

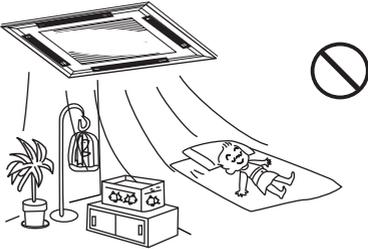


HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MÁY ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ

⚠ CẢNH BÁO

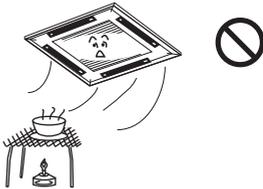
Không nên tiếp xúc trực tiếp với luồng không khí lạnh trong thời gian dài.

- Gió lạnh có thể ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe người dùng.



Không được đặt các thiết bị sinh nhiệt phía trước hướng gió thổi.

- Nguồn nhiệt sẽ làm tăng nhiệt độ của luồng không khí lạnh, gây tổn hao năng lượng.



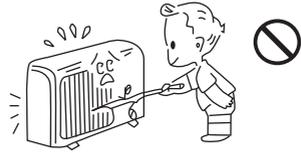
Không nên mở cửa sổ, cửa ra vào trong thời gian dài. Không đặt máy gần các thiết bị sinh nhiệt, nơi có độ ẩm cao và những vị trí nguy hiểm (kho xăng, dầu).

- Lượng không khí ngoài trời tràn vào sẽ làm tăng nhiệt độ trong phòng
- Nếu gas bị rò rỉ và tập trung một lượng lớn quanh thiết bị, nó có thể gây cháy nổ.



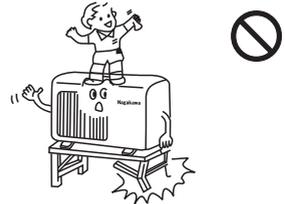
Không nên dùng tay hoặc cây, que chọc vào đường không khí ra hoặc đường không khí vào của máy.

- Vì quạt gió đang hoạt động ở tốc độ cao nên có thể gây nguy hiểm cho con người và làm hỏng thiết bị.



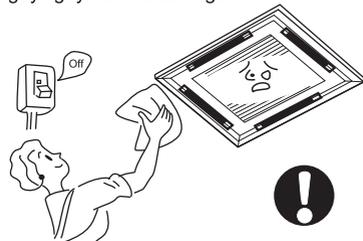
Không được dẫm đạp hoặc đặt bất cứ vật gì lên máy. Không lắp đặt cục ngoài ở vị trí không đảm bảo độ vững chắc.

- Dẫm đạp lên máy có thể gây biến dạng và làm hỏng hóc máy. Vị trí lắp đặt không chắc chắn cục ngoài có thể bị rơi, đổ, gây hỏng thiết bị.



Khi muốn vệ sinh thiết bị, phải tắt máy và rút phích cắm nguồn cấp hoặc tắt công tắc cấp nguồn.

- Nếu không tắt máy và nguồn điện cấp cho thiết bị, quạt vẫn hoạt động ở tốc độ cao. Nó có thể gây nguy hiểm tới con người.

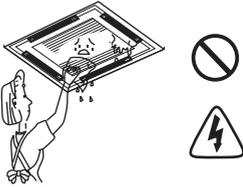


HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MÁY ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ

⚠ CẢNH BÁO

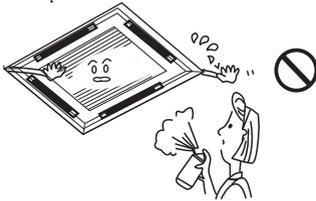
Không nên dùng nước để vệ sinh thiết bị.

- Nước có thể rò lọt vào bên trong thiết bị làm hại tới hệ thống điện điều khiển và có thể gây chập cháy.



Không được sử dụng hóa chất hoặc chất bắt lửa xịt vào thiết bị.

- Các hóa chất có thể làm biến dạng bề mặt thiết bị.



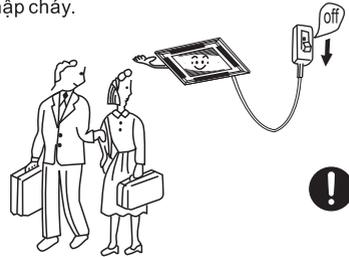
Khi thấy hiện tượng không bình thường (xuất hiện mùi lạ hoặc cháy...) phải tắt máy điều hòa không khí và ngắt công tắc cấp nguồn cho thiết bị. Báo cho người có chuyên môn xử lý.

- Nếu tiếp tục cho thiết bị hoạt động trong điều kiện không bình thường, có thể gây chập cháy hoặc gây cảm giác khó chịu...vv. Khi thấy hiện tượng lạ nên báo cho nhà cung cấp hoặc những người có chuyên môn xử lý.



Khi thiết bị không hoạt động trong khoảng thời gian dài. Phải ngắt nguồn điện cấp cho máy.

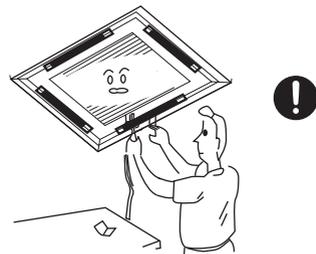
- Nếu không ngắt nguồn điện có thể gây chập cháy.



Người sử dụng không nên tự ý tháo lắp hoặc sửa chữa thiết bị.

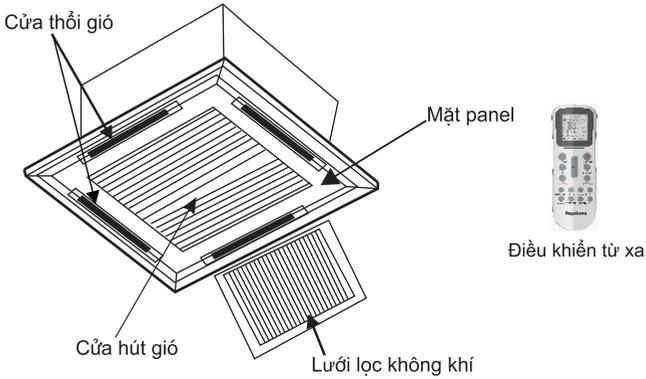
- Nếu tự ý sửa chữa không đúng phương pháp, có thể gây chập cháy hệ thống điện hoặc làm hỏng thiết bị và làm hỏng hệ thống thoát nước ngưng...vv. Muốn tháo lắp hoặc sửa chữa phải được thực hiện bởi người có trình độ chuyên môn hoặc các chuyên gia kỹ thuật của Nagakawa.

- Nếu lắp đặt không đúng cách, có thể gây chập cháy, phá hủy hệ thống điện. Lắp đặt không vững chắc có thể làm rơi thiết bị khi đang hoạt động, phá hủy thiết bị. Quá trình lắp đặt phải do người có trình độ chuyên môn



2. CẤU TẠO VÀ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

CẤU TẠO MÁY ĐHKK



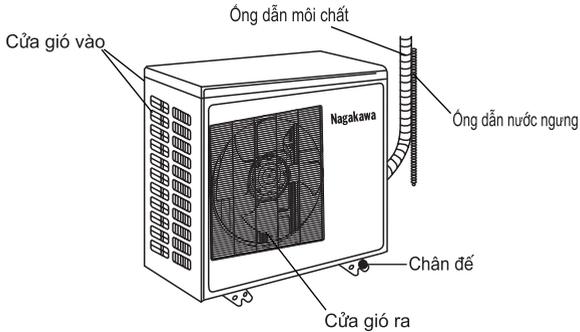
CHI TIẾT MẶT ĐÈN HIỂN THỊ TRÊN PANEL CỤC TRONG:



88

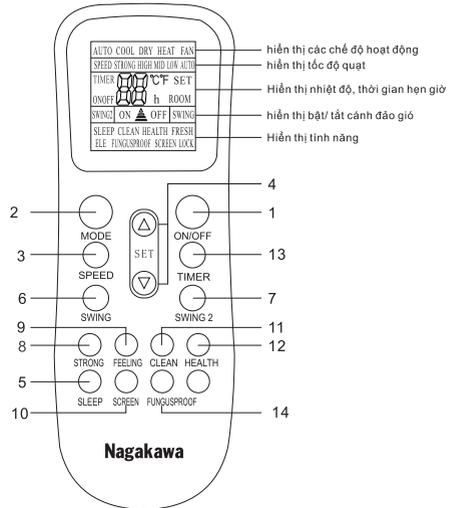
Hiển thị nhiệt độ, thời gian cài đặt hoặc mã lỗi.

- 🔌 Đèn báo nguồn: sẽ sáng khi bật nguồn cho máy điều hòa không khí.
- ❄️ Đèn báo chức năng làm lạnh: sẽ sáng khi máy chạy chế độ làm lạnh.
- ☀️ Đèn báo chức năng sưởi ấm: sẽ sáng khi máy chạy chế độ sưởi ấm.
- 💧 Đèn báo chức năng hút ẩm: sẽ sáng khi máy chạy chế độ hút ẩm.
- 🌙 Đèn báo ngủ: sẽ sáng khi cài đặt chế độ ngủ.
- 🕒 Đèn báo hẹn giờ: sẽ sáng khi cài đặt chế độ hẹn giờ bật/tắt.



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MÁY ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ

CHI TIẾT ĐIỀU KHIỂN TỪ XA



STT	Phím	Chức năng
1	ON/OFF	Dùng để bật/tắt máy
2	MODE	Dùng để lựa chọn chế độ hoạt động cho máy (Tự động/ Làm lạnh/ Hút ẩm/ Sưởi ấm/ Quạt gió)
3	SPEED	Dùng để lựa chọn tốc độ quạt (Tự động/ Thấp/ Trung bình/ Cao)
4	SET	Dùng để tăng/giảm nhiệt độ hoặc thời gian cài đặt
5	SLEEP	Dùng để cài đặt/ hủy bỏ chế độ hoạt động khi ngủ
6	SWING	Dùng để lựa chọn chế độ đảo gió lên/xuống
7	SWING 2**	Dùng để lựa chọn chế độ đảo gió trái/phải
8	STRONG	Dùng để cài đặt/ hủy bỏ chế độ làm lạnh/sưởi ấm nhanh
9	FEELING**	Dùng để cài đặt/ hủy bỏ chế độ cảm biến thông minh
10	SCREEN	Dùng để bật/tắt màn hình
11	CLEAN	Dùng để cài đặt/hủy bỏ chế độ tự động làm sạch
12	HEALTHY	Dùng để cài đặt/hủy bỏ chế độ bảo vệ sức khỏe
13	TIMER	Dùng để cài đặt thời gian hẹn giờ
14	FUNGUSORT**	Dùng để cài đặt/hủy bỏ chế độ sấy khô dàn

** : chỉ có trên 1 số dòng máy cao cấp

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MÁY ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG ĐIỀU KHIỂN TỪ XA

Lựa chọn chế độ hoạt động

Mỗi lần nhấn phím MODE chế độ hoạt động sẽ thay đổi lần lượt như sau:

Làm lạnh → Hút ẩm → Quạt gió → Sưởi ấm

- Đối với máy 1 chiều làm lạnh, chế độ sưởi ấm không có tác dụng.

Lựa chọn tốc độ quạt gió

Mỗi lần nhấn phím SPEED tốc độ quạt gió sẽ thay đổi như sau:

Thấp → Trung bình → Cao → Tự động

Khi chọn ở chế độ quạt gió, tốc độ quạt chỉ thay đổi theo 3 mức: thấp, trung bình, cao

Cài đặt nhiệt độ phòng

Nhấn phím SET ▲ 1 lần nhiệt độ cài đặt tăng thêm 1°C.

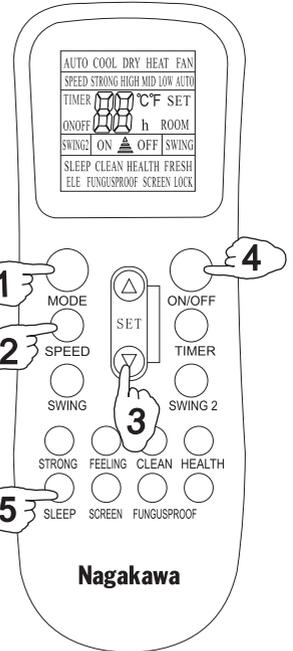
Nhấn phím SET ▼ 1 lần nhiệt độ cài đặt giảm đi 1°C.

Bật máy

Nhấn phím ON/OFF, khi có tín hiệu đèn báo hoạt động trên cục trung sẽ sáng lên.

Bật chế độ hoạt động khi ngủ (Sleep)

Khi nhấn phím SLEEP, máy sẽ chuyển sang chế độ vận hành khi ngủ. Khi máy hoạt động SLEEP ở chế độ làm lạnh/sưởi ấm: nhiệt độ cài đặt sẽ tự động tăng thêm/ giảm đi 1 độ sau 1 giờ hoạt động, liên tiếp trong 2 giờ đầu. Sau 7 giờ hoạt động chế độ ngủ sẽ tự động tắt. Muốn tắt chế độ hoạt động khi ngủ hãy nhấn phím SLEEP thêm một lần nữa



- * Trong quá trình hoạt động, đôi khi tín hiệu chuyển chế độ không được nhận ngay. Hãy chờ 3 phút.
- * Trong quá trình hoạt động ở chế độ sưởi ấm, không có gió thổi ra ngay ban đầu. Sau 2~5 phút, khi nhiệt độ của dàn trao đổi nhiệt cục trung tăng lên sẽ có gió thổi ra

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MÁY ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ

Bật chế độ hoạt động mạnh mẽ (STRONG)

Nhấn phím STRONG, máy sẽ chuyển sang chế độ hoạt động mạnh mẽ

- Ở chế độ làm lạnh: sẽ tự động cài đặt nhiệt độ hoạt động ở 16°C.
- Ở chế độ sưởi ấm: sẽ tự động cài đặt nhiệt độ hoạt động ở 32°C
- Quạt gió hoạt động ở tốc độ cao.

6

Cài đặt hẹn giờ bật/tắt máy

Sử dụng phím TIMER/ CLOCK để cài đặt hẹn giờ bắt/tắt máy ĐHKK.
Khi máy ĐHKK đang hoạt động, bấm phím TIMER để hẹn giờ tắt máy.
Khi máy ĐHKK đang tắt, bấm phím TIMER để hẹn giờ.
Nhấn phím SET và để lựa chọn thời gian hẹn giờ.
Dải thời gian điều chỉnh từ 0.5 đến 24h

7

Cài đặt chế độ tự động làm sạch

Khi nhấn phím CLEAN, máy sẽ chạy chế độ làm sạch bụi bẩn trên dàn bay hơi và thổi khô dàn để chống ẩm mốc.
Chức năng này sẽ dừng hoạt động sau 1 giờ nếu không có bất kỳ theo tác nào khác
Để hủy chế độ này, nhấn CLEAN 1 lần nữa hoặc nhấn ON/OFF để tắt và khởi động lại máy

8

Chọn chế độ đảo gió

Sử dụng phím SWING trên điều khiển từ xa để điều chỉnh chế độ đảo gió của cánh đảo gió.

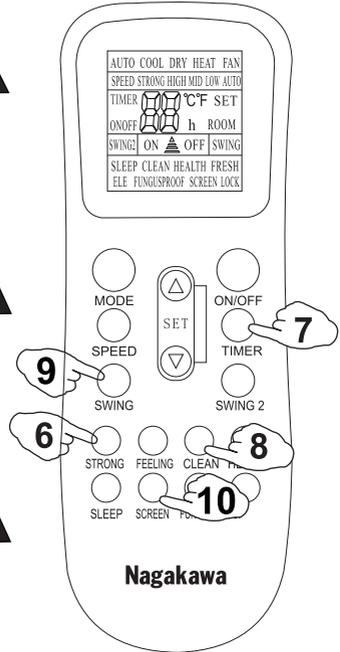
- Nhấn phím SWING một lần, cánh đảo gió sẽ hoạt động tự động.
- Nhấn tiếp phím SWING để chọn góc độ của cánh đảo gió theo yêu cầu.

9

Chọn chế độ tắt màn hình hiển thị

Khi nhấn phím SCREEN, màn hình hiển thị trên máy điều hòa sẽ được tắt.
Nhấn thêm 1 lần nữa để bật lại màn hình

10



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MÁY ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ

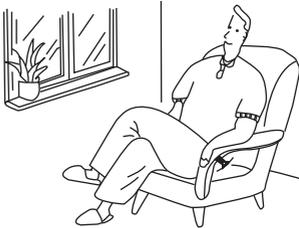
LƯU Ý

Lựa chọn chế độ hoạt động hợp lý.

Tùy theo nhiệt độ môi trường và yêu cầu sử dụng để lựa chọn chế độ hoạt động của máy sao cho phù hợp, đem lại hiệu quả làm việc tối ưu, bảo vệ sức khỏe người sử dụng.

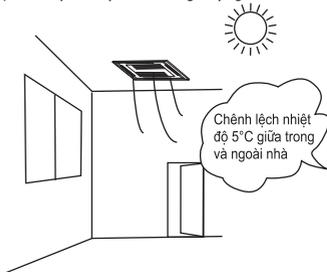
- Khi nhiệt độ phòng $\geq 25^{\circ}\text{C}$, nên chọn chế độ làm lạnh.
- Khi nhiệt độ phòng $\leq 20^{\circ}\text{C}$, nên chọn chế độ sưởi ấm.
- Khi nhiệt độ phòng trong khoảng $20\sim 25^{\circ}\text{C}$, nên chọn chế độ quạt gió.
- Khi độ ẩm không khí quá cao làm con người có cảm giác ướt át khó chịu, chọn chế độ hút ẩm để có bầu không khí thoải mái dễ chịu.

Ghi chú: Độ ẩm phù hợp với trạng thái của con người là 60 - 70% về mùa hè, 55 - 70% về mùa đông.



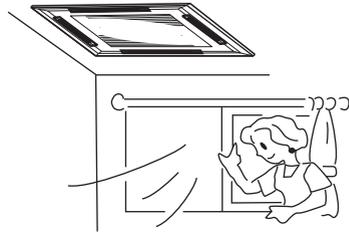
Cài đặt nhiệt độ phòng phù hợp.

- Khi cài đặt nhiệt độ điều hòa, chênh lệch 5°C giữa nhiệt độ trong nhà và ngoài nhà là phù hợp.
- Nhiệt độ phòng quá thấp sẽ gây hại cho sức khỏe và đồng thời tiêu tốn năng lượng. Tăng thêm 1°C sẽ giúp tiết kiệm được 3% năng lượng.

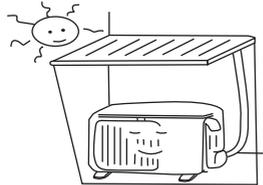


Ngăn chặn các tổn thất nhiệt phát sinh.

- Trong quá trình máy làm việc, hãy đóng kín cửa và kéo rèm che chắn không cho ánh nắng mặt trời chiếu trực tiếp vào phòng, giảm lượng nhiệt do bức xạ mặt trời. Nên giảm tối đa số lần mở cửa.

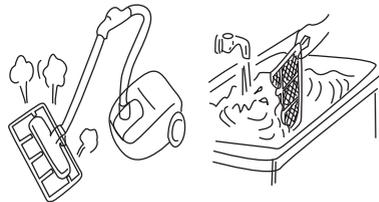


- Lắp đặt cục ngoài tại vị trí thoáng mát để hiệu quả trao đổi nhiệt cao nhất.



Định kỳ vệ sinh lưới lọc không khí.

- Khi lưới lọc bị bịt kín bởi bụi bẩn, làm hạn chế dòng không khí lưu thông qua dàn và do đó làm giảm hiệu suất làm lạnh & sưởi ấm của máy ĐHKK.
- Hãy vệ sinh phin lọc ít nhất hai tuần một lần.



3. BẢO TRÌ VÀ BẢO DƯỠNG

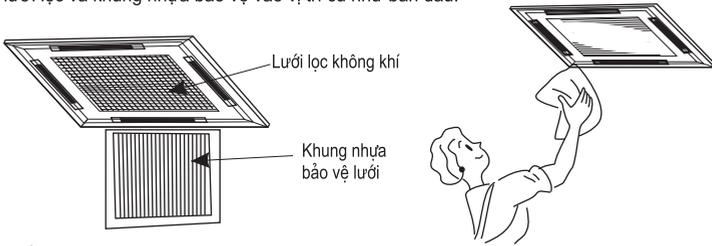
***Lưu ý:**

- Tất cả các công việc bảo trì bảo dưỡng máy ĐHKK phải do người có trình độ chuyên môn thực hiện.
- Phải tắt máy và ngắt toàn bộ nguồn điện trước khi tiến hành vệ sinh hoặc bảo dưỡng máy ĐHKK.

Vệ sinh lưới lọc và bề mặt khối trong nhà

● **Các bước tiến hành vệ sinh lưới lọc không khí:**

1. Tháo khung nhựa bảo vệ lưới và tháo lưới lọc không khí ra khỏi cục trong.
2. Dùng máy hút bụi hoặc bàn chải làm sạch bụi ở mặt trước khung nhựa bảo vệ và lưới lọc.
(Nếu khó làm sạch bụi thì tiến hành rửa trong hỗn hợp chất tẩy rửa trung tính với nước ấm dưới 45°C).
3. Làm khô lưới lọc, không phơi nóng ở nhiệt độ cao có thể làm hỏng lưới.
4. Lắp lại lưới lọc và khung nhựa bảo vệ vào vị trí cũ như ban đầu.

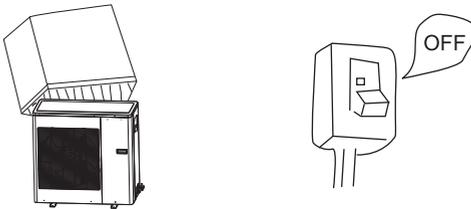


● **Vệ sinh bề mặt cục trong:**

Dùng giẻ khô mềm lau sạch bề mặt cục trong của máy ĐHKK.

Vệ sinh máy khi không sử dụng trong một thời gian dài

1. Cho quạt cục trong chạy từ 3 đến 4 giờ để làm khô kiệt bên trong máy.
2. Tắt máy và ngắt toàn bộ nguồn điện.
3. Vệ sinh sạch sẽ lưới lọc không khí và bề mặt cục trong của máy.
4. Tháo pin ra khỏi điều khiển từ xa và để riêng chúng ra một nơi khác.
5. Che đậy cẩn thận cục trong và cục ngoài.

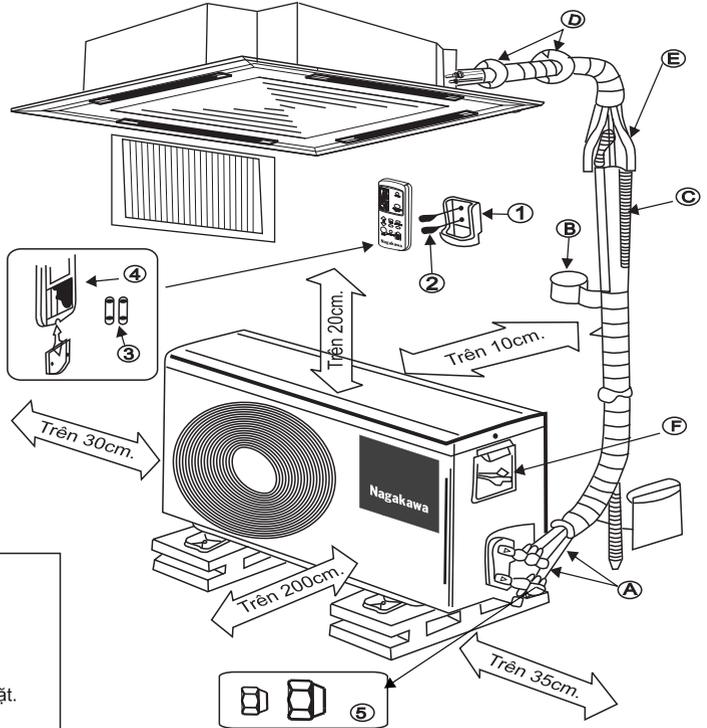


Kiểm tra máy khi không sử dụng trong một thời gian dài

1. Kiểm tra các cửa hút và cửa thổi gió có bị vật cản nào bịt kín hay không.
2. Kiểm tra lưới lọc không khí có được lắp hợp lý hay không.
3. Kiểm tra ống thoát nước có bị tắc, bị xoắn ống hay đầu ra của ống có bị nâng cao lên hay không.

4. HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT

MÔ TẢ LẮP ĐẶT



Các phụ kiện kèm theo

1. Giá đỡ điều khiển từ xa.
2. Vít lắp giá điều khiển
3. Pin điều khiển.
4. Điều khiển từ xa.
5. Zắc co kết nối ống lắp đặt.

Phụ kiện đường ống kết nối

- A : Ống dẫn gas.
 B : Băng cuốn bảo ôn.
 C : Ống dẫn nước ngưng.
 D : Ống lồng qua tường.
 E : Ống bảo ôn.
 F : Dây cấp nguồn.

Ghi chú:

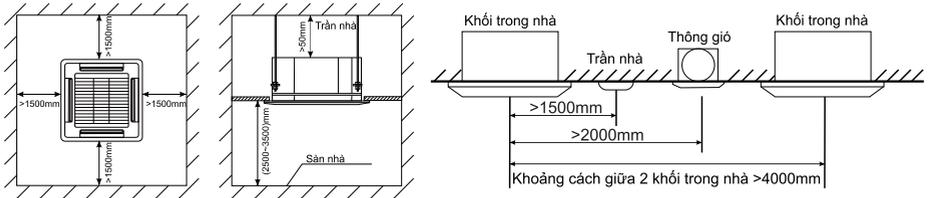
1. Khách hàng không nên tự lắp hoặc sửa chữa máy.
2. Tuân thủ các tiêu chuẩn kỹ thuật lắp đặt của hãng; tiêu chuẩn ống đồng lắp đặt, chiều dài tối đa, chênh lệch chiều cao tối đa...
2. Nếu khoảng cách đường ống gas > 5m phải nạp bù môi chất lạnh.

Ống kết nối		Lượng nạp thêm (kg/m)
Ống hơi (mm)	Ống lỏng (mm)	
Φ9.52	Φ6.35	0.03
Φ12.7	Φ6.35	0.03
Φ15.88	Φ9.52	0.05
Φ19.05	Φ9.52	0.05

VỊ TRÍ LẮP ĐẶT

1. Vị trí lắp đặt khối trong nhà

- Kết cấu trần nhà phải đủ cứng vững để giữ khối lượng cục trong.
- Vị trí lắp đặt phải thuận lợi cho lưu thông không khí xung quanh tất cả các góc.
- Thiết bị không được lắp trong phòng giặt.
- Tránh các vị trí có hơi nước, muội đèn hay chất khí dễ cháy nổ.
- Tránh xa các thiết bị có tần số cao (như máy hàn).
- Tránh các vị trí gần thiết bị bảo cháy. Vì khi máy hoạt động ở chế độ sưởi ấm, khí nóng thổi ra từ máy ĐHKK có thể là nguyên nhân gây báo cháy.
- Tránh các vị trí có hơi axit hoặc khí sunphua.
- Phải có khoảng không cho công tác bảo dưỡng. Hãy làm theo các yêu cầu dưới đây:
- Các khoảng cách lắp đặt tuân theo hình vẽ dưới đây:



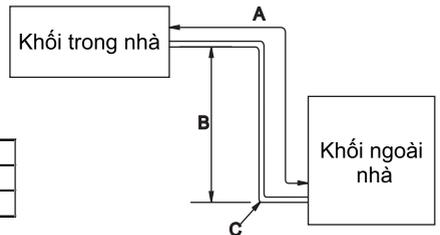
2. Vị trí lắp đặt khối ngoài nhà

- Tránh ánh sáng mặt trời trực tiếp chiếu vào.
- Tránh nơi có gió mạnh thổi vào.
- Tránh các vị trí gần chất khí dễ cháy nổ.
- Lắp đặt máy ở vị trí sao cho thuận lợi cho nối dây cấp nguồn cũng như lắp ống kết nối với cục trong. Khi máy hoạt động không gây tiếng ồn ảnh hưởng tới hàng xóm.
- Xem xét vị trí thoát nước ngưng sao cho thuận lợi không làm ảnh hưởng tới môi trường xung quanh.
- Chiều cao chênh lệch giữa cục trong và cục ngoài, chiều dài ống kết nối, số vị trí uốn ống theo bảng sau:

Model	Chiều dài ống tối đa (A)	Chiều cao chênh lệch tối đa (B)
18000	20	15
28000-36000	30	20
50000	50	30

Kích thước ống kết nối

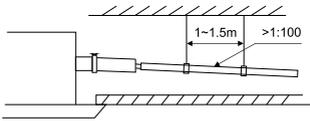
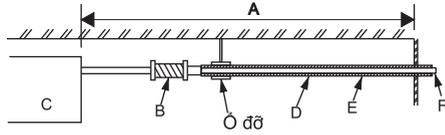
Model	Ống gas	Ống lỏng
18000-28000	6.37	12.7
36000-50000	9.52	15.88



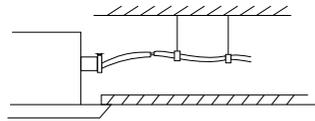
3. Lắp đặt ống nước ngưng

- Lắp 1 đầu ống thoát nước với máng nước, đầu kia với ống PVC đường kính ngoài 20mm.
- Ống thoát nước phải được lắp dốc xuống, độ dốc tối thiểu 1/100.
- Dùng băng cách nhiệt bọc ngoài ống PVC để chống chảy nước ngưng.

- A. Tối đa 20m.
- B. ống thoát nước ngưng.
- C. Cục trong.
- D. Vật liệu bảo ôn (9mm hoặc hơn).
- E. Góc nghiêng 1/100 hoặc hơn.
- F. ống PVC.

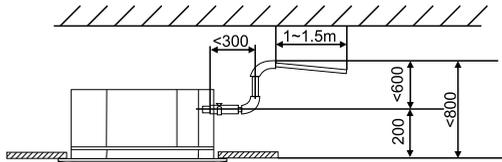


✓
Lắp đúng



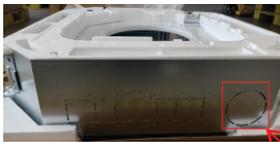
✗
Lắp sai

Bơm nước ngưng có thể lên tới 1200mm tính từ mặt panel. Tuy nhiên, khi bơm ngưng, nước có thể chảy ngược trở lại khiến máng nước ngưng bị tràn. Do vậy, chúng tôi khuyến cáo nên lắp đặt ống cao tối đa như hình vẽ dưới đây:



4. Lắp đặt ống cấp gió tươi

Máy điều hòa có sẵn vị trí để kết nối ống cấp gió tươi như ảnh dưới đây:



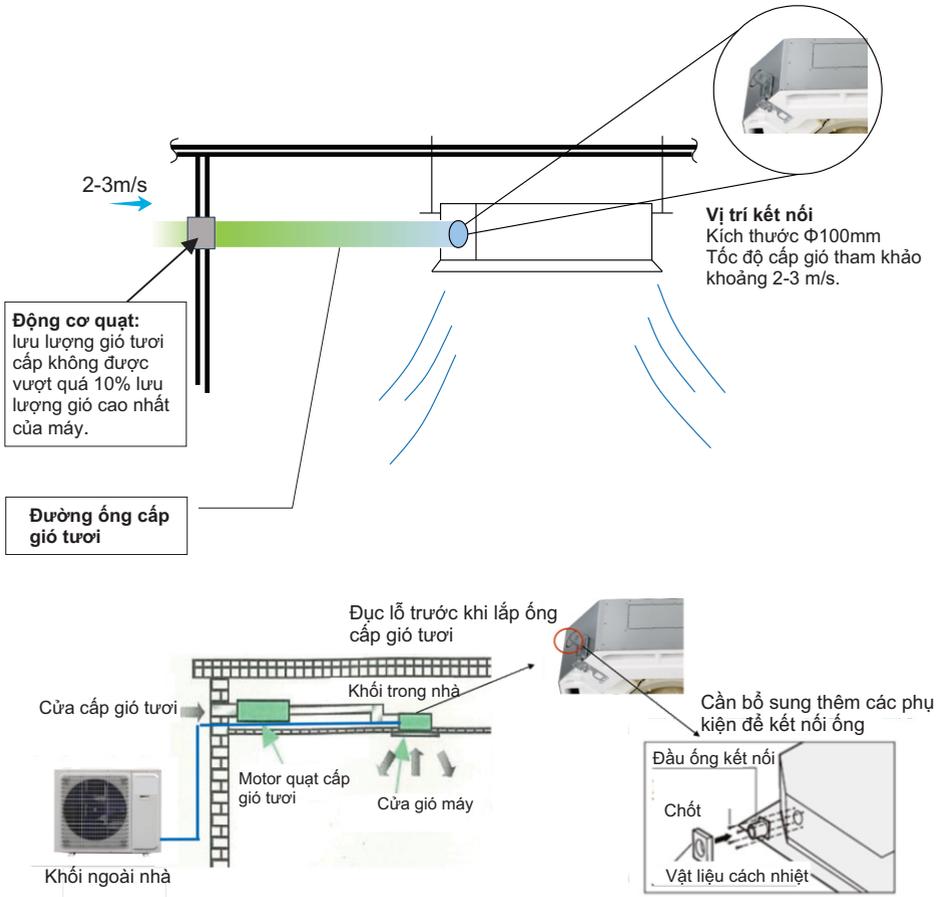
Hoặc



Vị trí lắp ống cấp gió tươi

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MÁY ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ

Tùy theo diện tích phòng và đặc điểm của phòng, khách hàng lựa chọn quạt để cấp gió tươi. Tuy nhiên, cần lưu ý lựa chọn quạt có lưu lượng gió không quá 10% lưu lượng gió cao nhất của máy để tránh làm giảm hiệu suất làm việc



5. MÃ LỖI VÀ CÁC NGUYÊN NHÂN

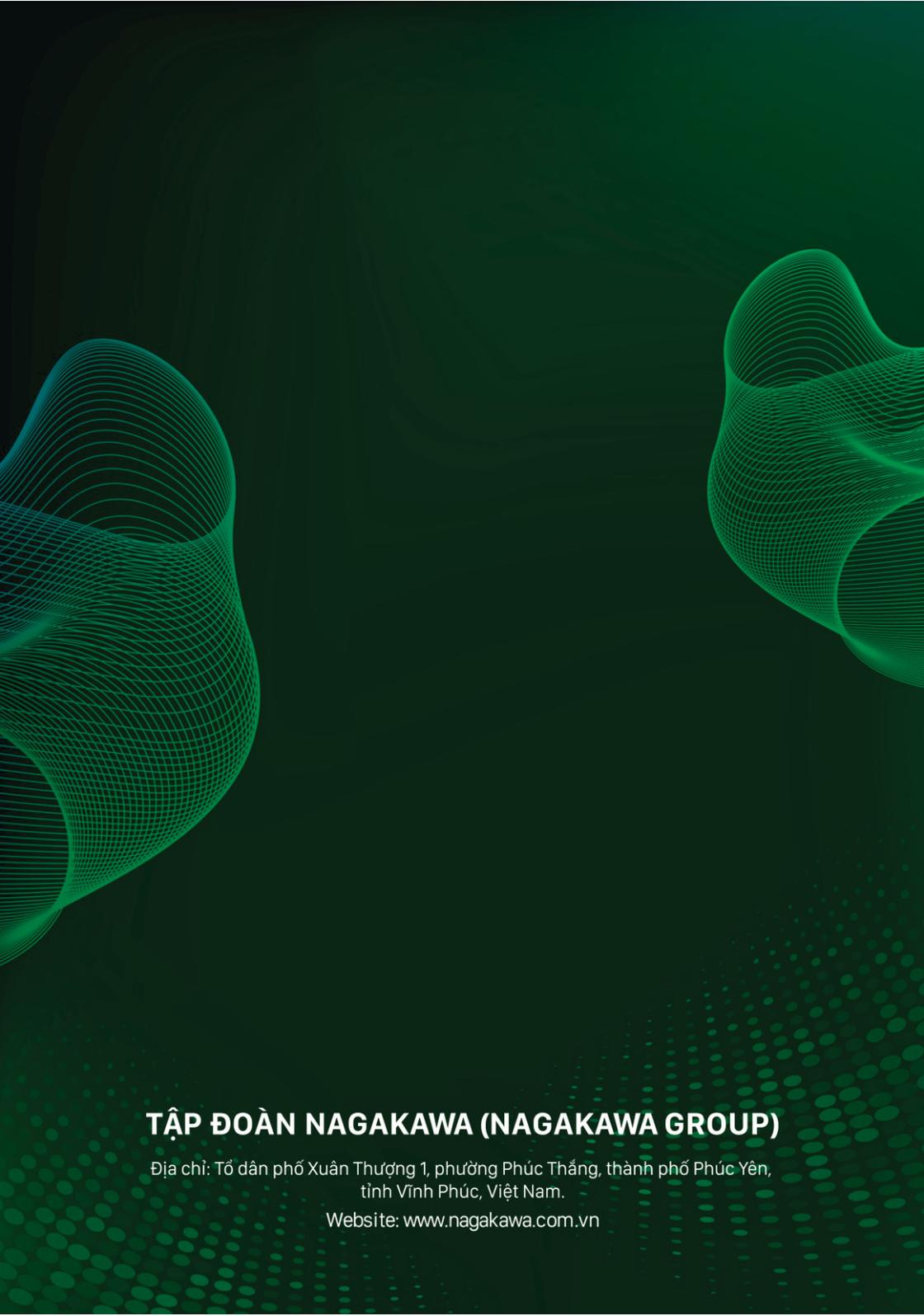
Mã lỗi	Tên lỗi	Các nguyên nhân
A1	Lỗi sensor nhiệt độ phòng khối trong nhà	1. Hồng cảm biến 2. Lỗi dây kết nối cảm biến 3. Bo mạch khối trong nhà lỗi
A2	Lỗi sensor nhiệt độ dàn khối trong nhà	
A3	Lỗi sensor nhiệt độ gas vào dàn khối trong nhà	
A4	Lỗi sensor nhiệt độ gas ra khỏi dàn khối trong	
A5	Lỗi thoát nước ngưng	1. Lỗi bơm 2. Công tắc bơm ngăn mạch hoặc không kết nối 3. Ống xả bị tắc hoặc bẩn 4. Lỗi bo mạch khối trong nhà
A6	Lỗi động cơ quạt khối trong nhà	1. Điện áp thấp 2. Lỗi dây kết nối 3. Lỗi bo mạch khối trong nhà 4. Motor quạt lỗi 5. Quạt bị kẹt
A8	Lỗi EEPROM khối trong nhà	Hồng bo mạch khối trong nhà
A9/J2	Lỗi tín hiệu kết nối giữa khối trong nhà và khối ngoài nhà	1. Lỗi dây tín hiệu giữa khối trong nhà và khối ngoài nhà 2. Lỗi bo mạch khối trong nhà 3. Lỗi bo mạch khối ngoài nhà
AA	Lỗi tín hiệu kết nối giữa bộ điều khiển dây với bo mạch khối trong nhà	1. Lỗi dây kết nối giữa khối trong nhà và điều khiển dây 2. Lỗi điều khiển dây 3. Lỗi bo mạch khối trong nhà
H1	Lỗi công tắc áp suất cao	1. Tắc đường ống hệ thống 2. Hồng công tắc áp suất
H4	Lỗi công tắc áp suất thấp	1. Thiếu gas 2. Chưa mở van chặn 3. Hồng công tắc áp suất
C1	Lỗi sensor nhiệt độ môi trường khối ngoài nhà	1. Lỗi cảm biến 2. Lỗi dây kết nối 2. Nhiệt độ môi trường vượt quá giới hạn làm việc của thiết bị 3. Lỗi bo mạch khối ngoài nhà
C2	Lỗi sensor nhiệt độ phá băng khối ngoài nhà	
C3	Lỗi sensor nhiệt độ đầu đẩy	
C6	Lỗi sensor nhiệt độ đầu hút	
C8	Lỗi sensor nhiệt độ dàn khối ngoài nhà	1. Lỗi bo mạch điều khiển 2. Lỗi bo mạch khối ngoài nhà 3. Lỗi dây kết nối
J3	Lỗi kết nối giữa bo mạch điều khiển và bo mạch chính khối ngoài nhà	
J7	Lỗi EEPROM bo mạch khối ngoài nhà	
E1	Lỗi van đảo chiều (van 4 ngã)	Lỗi van đảo chiều
E3	Bảo vệ nhiệt độ đầu đẩy quá cao	1. Rò rỉ môi chất lạnh 2. Chưa mở van chặn 3. Lỗi bo mạch khối ngoài nhà
E8	Cảnh báo nhiệt độ dàn khối trong nhà quá cao ở chế độ sưởi ấm	Lỗi bên trong đường ống của dàn khối trong nhà hoặc khối ngoài nhà
FH	Lỗi nhiệt độ đầu đẩy thấp	1. Sensor không được đặt đúng vị trí 2. Lỗi bo mạch khối ngoài nhà

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MÁY ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ

Mã lỗi	Tên lỗi	Các nguyên nhân
31	Lỗi bảo vệ máy nén inverter	Lỗi bảo vệ module Inverter
32	Lỗi bảo vệ máy nén	Lỗi chip EE trên bo điều khiển
33	Lỗi bảo vệ phần điện khối ngoài nhà	1. Điện áp cấp thấp hoặc cao hơn dải điện áp hoạt động 2. Quạt khối ngoài nhà không hoạt động hoặc hoạt động ở tốc độ thấp
34	Lỗi khởi động máy nén	Dây nguồn máy nén chưa kết nối
35	Lỗi bảo vệ quá dòng điện	1. Dòng điện cao hơn dải cường độ dòng điện của thiết bị 2. Điện áp giảm đột ngột trong quá trình hoạt động
36	Lỗi bảo vệ điện áp quá cao hoặc quá thấp	Điện áp đưa vào nằm ngoài dải điện áp hoạt động của thiết bị
37	Lỗi cảm biến nhiệt độ module khối ngoài nhà	Lỗi cảm biến IPM máy nén
38	Lỗi nguồn cấp máy nén/ Bảo vệ thiếu pha	Lỗi kết nối dây nguồn máy nén
39	Bảo vệ máy nén khi nhiệt độ quá cao	Lỗi giữa IPM máy nén và bộ tản nhiệt
3H	Lỗi động cơ quạt khối ngoài nhà	Lỗi motor quạt
3C	Lỗi quá dòng động cơ quạt khối ngoài nhà	Tốc độ động cơ quạt quá cao
3J	Lỗi điện áp động cơ quạt khối ngoài nhà	Điện áp quá thấp
3E	Lỗi bảo vệ phần điện PFC điều khiển máy nén	1. Dòng điện cao hơn dải cường độ dòng điện của thiết bị 2. Điện áp giảm đột ngột trong quá trình hoạt động
3F	Lỗi bảo vệ phần cơ PFC điều khiển máy nén	Hỏng thành phần mạch PFC Lỗi bộ lọc nhiễu
41	Bảo vệ IPM cho bo điều khiển motor quạt DC khối ngoài nhà	Hỏng linh kiện IPM của quạt DC
99	Lỗi kết nối giữa bo điều khiển quạt và bo mạch chính khối trong nhà	1. Lỗi nguồn bo điều khiển quạt 2. Lỗi dây kết nối 3. Lỗi bo điều khiển quạt
9A	Bảo vệ nhiệt độ quạt DC khối trong nhà	Lỗi bo điều khiển quạt
9H	Lỗi khởi động quạt DC khối trong nhà	1. Lỗi động cơ quạt 2. Tốc độ motor quạt quá cao
9C	Bảo vệ quá dòng motor quạt DC khối trong nhà	Dòng điện cao hơn dải dòng điện hoạt động
9J	Bảo vệ điện áp của motor quạt DC khối trong nhà	Điện áp vào thấp hoặc cao hơn dải điện áp làm việc của linh kiện
9E	Bảo vệ IPM cho bo điều khiển quạt DC khối trong nhà	Hỏng sensor của IPM motor DC
9F	Bảo vệ EE cho bo điều khiển quạt DC khối trong nhà	hỏng chip EE của bo điều khiển

Lưu ý:

- Không sử dụng sản phẩm khi có dấu hiệu trục trặc.
- Không nên tự ý tháo lắp và sửa chữa.
- Khi máy có sự cố, hãy liên hệ với trung tâm chăm sóc khách hàng Nagakawa **hotline 1900 54 54 89** để được tư vấn, kiểm tra và sửa chữa.



TẬP ĐOÀN NAGAKAWA (NAGAKAWA GROUP)

Địa chỉ: Tổ dân phố Xuân Thượng 1, phường Phúc Thắng, thành phố Phúc Yên,
tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam.

Website: www.nagakawa.com.vn